

Tiết 51- Văn bản
BÀI TOÁN DÂN SỐ

- Thái An-

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức:

- Hiểu được việc hạn chế sự bùng nổ và gia tăng dân số là đòi hỏi tất yếu của sự phát triển loài người.
- Thấy được sự kết hợp của phương thức tự sự với lập luận tạo nên sức thuyết phục của bài viết
- Thấy được cách trình bày một vấn đề của đời sống có tính chất toàn cầu trong văn bản.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc - hiểu, khai thác một văn bản nhật dụng.
- Tích hợp với phần Tập làm văn, vận dụng kiến thức đó học bài Phương pháp thuyết minh để đọc – hiểu, nắm bắt được vấn đề có ý nghĩa thời sự trong văn bản

3. Phẩm chất:

- Giáo dục học sinh thấy được hậu quả của việc gia tăng dân số.
- Có hành động, thái độ đúng đắn với vấn đề bùng nổ dân số và kế hoạch hóa gia đình.

4. Định hướng phát triển năng lực

a. Các năng lực chung.

- Năng lực hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, tư duy sáng tạo, thuyết trình ...

b. Các năng lực chuyên biệt.

- Năng lực tìm kiếm, tổ chức, xử lí thông tin.
- Năng lực tiếp nhận văn bản
- Năng lực cảm thụ thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:

1. Giáo viên

* Đọc kĩ bài học và soạn bài chu đáo; hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài

***Phương pháp.**

- Phương pháp dạy học nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
- Phương pháp dạy học vấn đáp.
- Phương pháp dạy học thảo luận nhóm.
- Phương pháp tổ chức trò chơi.
- Phương pháp sắm vai

* **Đồ dùng dạy học.**

- Máy chiếu, tư liệu,....

2. Học sinh

- Đọc kĩ bài học và trả lời các câu hỏi SGK
- Chuẩn bị bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- Trang trí lớp học theo chủ đề “Dân số”

IV. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC:

Bước 1: Ổn định tổ chức (1 phút): Kiểm diện, giới thiệu người dự

Bước 2: Kiểm tra bài cũ: trong quá trình học bài mới

Bước 3: Tổ chức dạy và học bài mới (25 - 27 phút)

*** Hoạt động 1: Khởi động**

- Thời gian: 2 phút
- Phương pháp: Tổ chức trò chơi (Đuổi hình bắt chữ)
- Kỹ thuật: Động não

GV: Hướng dẫn luật chơi, học sinh chơi trò chơi, giáo viên dẫn vào bài mới: Tiết 51: Bài toán dân số.

*** Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới****- Mục tiêu:**

- + Tìm hiểu những vấn đề khái quát của văn bản: tác giả, tác phẩm (xuất xứ, thể loại, phương thức biểu đạt, bố cục)
- + Hiểu được việc hạn chế sự bùng nổ và gia tăng dân số là đòi hỏi tất yếu của sự phát triển loài người.
- + Thấy được sự kết hợp của phương thức tự sự với lập luận tạo nên sức thuyết phục của bài viết
- + Sự chặt chẽ, khả năng thuyết phục của cách lập luận bắt đầu bằng câu chuyện nhẹ nhàng mà hấp dẫn và cách sử dụng hài hòa các phương pháp thuyết minh .

- Thời gian: 25 - 27 phút

- Phương pháp: đọc, vấn đáp, thuyết trình

- Kỹ thuật: động não, trình bày 1 phút

- Hình thành năng lực: Năng lực giao tiếp: nghe, đọc, thuyết trình, giải quyết vấn đề

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Kiến thức cần đạt	Năng lực, phẩm chất cần đạt
- Gv tổ chức cho học sinh thuyết trình về tác giả, tác phẩm	HS nhóm 1 thuyết trình bằng bảng	<u>I. Đọc – Hiểu khái quát :</u> 1. <i>Tác giả:</i> Thái An 2. <i>Văn bản</i>	Năng lực giải quyết vấn đề, năng

<p>- Gv nhận xét phần thuyết trình, cho điểm</p> <p>- GV chốt kiến thức bằng bảng phụ (có phụ lục kèm theo)</p> <p>- GV hướng dẫn học sinh cách đọc văn bản và đọc mẫu</p> <p>- GV gọi học sinh đọc</p> <p>- GV và học sinh nhận xét cách đọc</p> <p>H: Em hiểu “ dân số” là gì?</p> <p>GV chuyển ý:</p>	<p>phụ</p> <p>HS lắng nghe, ghi vở</p> <p>HS lắng nghe</p> <p>HS đọc</p> <p>HS giải nghĩa từ</p>	<p>a. Xuất xứ</p> <p>Trích báo “<i>Giáo dục và Thời đại Chủ nhật</i>”, số 28, năm 1995.</p> <p>b. Phương thức biểu đạt:</p> <p>Nghị luận kết hợp tự sự, thuyết minh và biểu cảm</p> <p>c. Bố cục: 3 phần</p> <p>d. Đọc – giải nghĩa từ:</p>	<p>lực thuyết trình, sưu tầm tài liệu, tự nghiên cứu bài học</p> <p>Năng lực đọc, giải nghĩa từ ngữ</p>
<p>GV: Quan sát phần thứ nhất của văn bản và cho biết:</p> <p>H: “ Bài toán dân số” được đặt ra từ khi nào?</p> <p>H: Cho biết thái độ của tác giả trước ý kiến đó?</p> <p>H: Em hiểu “ Sáng mắt ra” có nghĩa là gì?</p>	<p>HS quan sát văn bản</p> <p>HS phát biểu</p> <p>HS trả lời</p> <p>HS phát biểu</p>	<p><u>II. Đọc – Hiểu chi tiết :</u></p> <p>1. Câu chuyện về bài toán dân số:</p> <p>- Được ra đời từ thời cổ đại</p> <p>- Tác giả $\begin{cases} \rightarrow \text{lúc đầu không tin} \\ \downarrow \text{Sau đó “sáng mắt ra”} \end{cases}$</p>	<p>Sử dụng ngôn ngữ, năng lực phân tích</p>

<p>H: Nhận xét về cách nêu vấn đề của tác giả?</p> <p>GV chốt, chuyển</p>	<p>HS nhận xét</p> <p>HS lắng nghe, ghi bài</p>	<p>* Nghệ thuật:</p> <p>+ Cách dẫn dắt vấn đề trực tiếp, bất ngờ, lôi cuốn</p> <p>+ Sử dụng hình ảnh ẩn dụ, lập luận tương phản</p> <p>→ Vấn đề dân số là cấp thiết, được đặt ra từ lâu.</p>	
<p>GV: Phần 2 của văn bản gồm mấy đoạn văn? Nội dung chính của mỗi đoạn là gì?</p> <p>GV: Mời đại diện nhóm 2 trình bày phần tóm tắt câu chuyện kén rể của nhà thông thái</p> <p>GV nhận xét, cho điểm</p> <p>H: Tác giả kể câu chuyện này nhằm mục đích gì?</p> <p>GV dẫn:</p> <p>GV nhận xét, cho điểm</p> <p>H: Tác giả mượn quan niệm trong Kinh Thánh để làm gì?</p> <p>H: Việc đưa ra số liệu cụ thể ở đoạn 4 của văn bản nhằm mục đích gì? Tại sao tác giả lại chọn đưa dẫn chứng ở các</p>	<p>HS trả lời</p> <p>Đại diện nhóm 2 trình bày, HS theo dõi, nhận xét</p> <p>HS trả lời.</p> <p>Nhóm 3 trình bày, HS theo dõi, nhận xét</p> <p>HS trả lời</p> <p>HS quan sát số liệu,</p>	<p>2. Tình hình gia tăng dân số:</p> <p>- Mượn chuyện kén rể để làm tiền đề</p> <p>- Mượn quan niệm trong Kinh Thánh để so sánh với sự gia tăng dân số TG</p> <p>- Khả năng sinh sản của người phụ nữ: rất cao</p>	<p>Năng lực tự học, tự chủ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực thuyết trình.</p>

<p><i>nước Châu Phi, Châu Á, điều đó có ý nghĩa gì? Nhận xét tỉ lệ sinh ở Việt Nam và nêu hậu quả của nó?</i></p> <p>GV nhận xét, liên hệ, phân tích mở rộng(Dân số tăng theo cấp số nhân, tài sản làm ra tăng theo cấp số cộng, đất đai không tăng mà còn giảm, hiện tượng chênh lệch giàu nghèo, khoảng cách xã hội, áp lực lên trường học địa phương ở Thanh Liệt, vòng tròn luẩn quẩn bùng nổ dân số, ...).</p> <p>(Dân số, tỉ lệ sinh có mối quan hệ mật thiết với đời sống xã hội)</p> <p>H: Tác giả đã sử dụng những nghệ thuật gì để làm nổi bật tình hình gia tăng dân số?</p> <p>H: Qua tình hình gia tăng dân số thế giới, tác giả muốn nhấn mạnh điều gì?</p>	<p>nhận xét</p> <p>HS trả lời</p> <p>HS trả lời</p>	<p>* Nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập luận chặt chẽ + Lí lẽ thuyết phục + Dẫn chứng hấp dẫn <p>→ Dân số phát triển theo cấp số nhân</p> <p>→ Gia tăng dân số có liên hệ mật thiết với đời sống.</p> <p>→ Giải pháp: Hạn chế sinh.</p>	
<p>GV chốt, chuyên, liên hệ về tình hình dân số thế giới hiện nay</p>			

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Kiến thức cần đạt	Năng lực, phẩm chất cần đạt
<p>GV: Quan sát đoạn cuối của văn bản và cho biết:</p> <p>H: <i>Tác giả đã kiến nghị điều gì? Nhận xét cách nêu kiến nghị đó?</i></p> <p>H: <i>Lời kêu gọi đó bộc lộ quan điểm và thái độ gì của tác giả?</i> (sống có trách nhiệm với cộng đồng, trân trọng cuộc sống tốt đẹp của con người => Lối sống đẹp, văn minh)</p> <p>H: <i>Để thực hiện tốt lời kêu gọi của tác giả thì mỗi dân tộc, mỗi quốc gia cần phải làm gì? Cụ thể ở nước ta đã có biện pháp gì?</i></p> <p>GV: Gọi 1 vài học sinh trình bày</p> <p>H: <i>Theo em giải pháp nào trong các giải</i></p>	<p>HS quan sát</p> <p>HS nghe, trả lời</p> <p>HS trình bày</p> <p>HS trình bày</p> <p>HS lí giải</p>	<p>3. Lời kêu gọi của tác giả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đừng để... - Phải - Tồn tại hay không tồn tại * Nghệ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + sử dụng câu cầu khiến + từ ngữ có tính chất lựa chọn + lập luận chặt chẽ <p>→ Hạn chế gia tăng dân số là vấn đề sống còn của loài người.</p>	<p>Năng lực quan sát, năng lực sáng tạo, năng lực trao đổi. Phẩm chất tự tin, tự lập, giao tiếp.</p>

<i>pháp vừa nêu là quan trọng nhất ? Tại sao?</i>			
---	--	--	--

*** Hoạt động 3: Tổng kết**

Mục tiêu : có cái nhìn tổng thể về bài học theo các hướng tiếp cận.

Thời gian: 5 phút

Phương pháp: Vấn đáp, thuyết trình.

Kĩ thuật: Kĩ thuật động não, trình bày 1 phút.

Hình thành năng lực: Đánh giá tổng hợp, cảm thụ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Kiến thức cần đạt	Năng lực, phẩm chất cần đạt
<p>H: Em học tập và rút ra được điều gì từ cách lập luận của tác giả?</p> <p>H: Qua văn bản, em biết được điều gì về dân số và kế hoạch hóa gia đình?</p> <p>GV: Chiếu sơ đồ tư duy khái quát nội dung bài học.</p>	HS trả lời	<p>III. Tổng kết:</p> <p>1. Nghệ thuật:</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>* Ghi nhớ: SGK</p>	Năng lực đánh giá tổng hợp, cảm thụ.

*** Hoạt động 4: Luyện tập – trải nghiệm**

- **Mục tiêu:** học sinh vận dụng những kiến thức đã học để luyện tập, trải nghiệm về vấn đề dân số toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc hạn chế bùng nổ và gia tăng dân số.

- Thời gian: 7 phút
- Phương pháp: tọa đàm, thuyết trình, clip
- Hình thành năng lực: Năng lực giao tiếp, năng lực thuyết trình, trình bày quan điểm, giải quyết vấn đề.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Kiến thức cần đạt	Năng lực, phẩm chất cần đạt
<p><i>H: Tại sao tác giả lại đặt tên nhan đề là “Bài toán dân số” mà không phải là “Vấn đề dân số” hay “Tình hình dân số”?</i></p> <p><i>- Gv chốt</i></p>	<p>HS trả lời</p>	<p>IV. <u>Luyện tập – trải nghiệm:</u></p> <p>1. Luyện tập</p>	<p>Năng lực giao tiếp, năng lực thuyết trình, trình bày quan điểm, giải quyết vấn đề.</p>
<p>GV: Mời MC dẫn chương trình lên tổ chức cho các bạn trao đổi (3 phút) về tình hình dân số Việt Nam hiện nay</p>	<p>Chiếu clip</p> <p>MC: Sau khi xem clip trên các bạn thấy VN chúng ta đã đạt được những tín hiệu đáng mừng nào trong chính sách dân số KHHGD?</p> <p>- Học sinh TL.</p> <p>MC: Bên cạnh những tín hiệu đáng mừng đó, Vấn đề</p>	<p>2. Trải nghiệm:</p> <p>Trao đổi: “Tình hình dân số Việt Nam hiện nay”</p> <p><i>Tỉ lệ dân số vàng</i></p> <p><i>Đất nước càng phát triển</i></p>	

<p>GV: lên nhận xét hoạt động của</p>	<p>dân số Việt Nam còn một số những tồn tại, hạn chế. Đó là gì ? - Học sinh TL.</p> <p>MC: Có ý kiến cho rằng, là học sinh, tuổi còn nhỏ, chúng ta không thể tham gia vào việc giải quyết những “Bài toán dân số ” kể trên. Ý kiến của bạn thế nào? - Học sinh TL. - Học sinh trình bày quan điểm, đưa ra một số việc học sinh có thể làm - Học sinh diễn hoạt cảnh “Âu Cơ và các con”.</p> <p>MC: Cảm ơn, tiết mục của nhóm 4.</p> <p>Sau đây em xin được lắng nghe ý kiến của cô về cuộc trao đổi này, trân trọng mời cô!</p>		
---------------------------------------	--	--	--

<p>hs, chốt kiến thức toàn bài. Đặc biệt phân biệt cho hs: Bài toán ds năm 1995 khác Bài toán dân số năm 2020 và đích hướng đến của toàn nhân loại, thông điệp bài học.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỉ lệ dân số vàng</i> <i>Thế giới càng phát triển</i></p>	HS: Lắng nghe, ghi chép		
---	-------------------------	--	--

V. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút):

- Học phần ghi nhớ nắm được nội dung ý nghĩa văn bản.
- Vẽ lại sơ đồ tư duy của bài .
- Làm bài tập 3, trang 132 – SGK Ngữ văn 8, tập 1.
- Đọc kĩ bài “*Dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm*” và trả lời các câu hỏi trong SGK theo hướng dẫn cụ thể của GV.
- Nhóm 1, 2: Vẽ lại sơ đồ tư duy về công dụng của dấu ngoặc đơn và dấu 2 chấm.
- Nhóm 3, 4: Suu tầm và chép lại những bài văn, bài thơ, đoạn văn hay bài hát viết có cách hiệu bất ngờ, độc đáo do sử dụng dấu ngoặc đơn và dấu 2 chấm